

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYEN CAN L
TỈNH HA T**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HS-ST

Ngày: 28/02/2022.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYEN CAN L - HÀ TĨNH**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Khắc Hoàng

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Huy Đạt.
2. Bà Phan Thị Thanh Huyền.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Hảo - Thư ký Toà án nhân dân Huyện Can L.

Đại diện VKSND Huyện Can L tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê Na - Kiểm sát viên.

Vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 28/02/2022 tại trụ sở Toà án nhân dân Huyện Can L, Tỉnh Ha T mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2022/TLST ngày 26/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2022/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Vo Van T - Sinh ngày 22/7/2002.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Làng K, xã Thuận T, Huyện Can L, Tỉnh Ha T.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Nghề nghiệp: Sinh viên - Trình độ văn hóa: 12/12

Con ông: Võ Văn N (1975); Con bà: Lê Thị T (1977)

Đều trú tại: Thôn Làng K, xã Thuận T, Huyện Can L, Hà Tĩnh.

Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo con thứ ba.

Vợ con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 19/4/2018 bị Công an Huyện Can L xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 18/12/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:**

Chị Lê Thị L - Sinh năm 1984 - Nghề nghiệp:

Trú tại: Thôn Làng K, xã Thuần T, Can L, Hà T (Vắng mặt).

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Ông Võ Văn N; sinh năm 1975 - Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Trú tại: Thôn Làng K, xã Thuần T, Can L, Hà T (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 11/12/2021, Võ Văn T đi chơi về qua nhà chị Lê Thị L, sinh năm 1983 là hàng xóm ở thôn Làng K, xã Thuần T, Huyện Can L phát hiện cổng không khóa, nhà chị L đã đi ngủ, trong sân không có điện sáng và có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda LEAD, màu đỏ, BKS 38C1-148.83 đang cắm chìa khóa ở ổ khóa nên đã nảy sinh ý định vào nhà chị L để trộm cắp tài sản. Để thực hiện ý định trộm cắp tài sản, Võ Văn T đi về nhà cất xe sau đó đi bộ sang nhà chị L tiến lại gần chiếc xe máy của chị L đang dựng tại sân dùng tay kéo yên xe lên thấy không khóa, nhìn vào bên trong cốp phát hiện có 01 chiếc túi xách nữ, màu hồng nên mở ra xem phát hiện bên trong ví có tiền nên đã lấy 01 xấp tiền bỏ vào túi áo khoác rồi đóng cốp xe lại, đi bộ về nhà ngủ. Sáng hôm sau, T mang tiền ra đếm được tổng cộng 20.206.000 đồng gồm nhiều tờ tiền mệnh giá khác nhau. Sau đó, T đến cửa hàng Viettel tại tổ dân phố 2, thị trấn N, Huyện Can L, Tỉnh Hà T nộp vào tài khoản Vietcombank, số tài khoản 1016182739 mang tên Võ Văn T số tiền 19.000.000 đồng, đổ xăng và tiêu xài hết 300.000 đồng. Sau khi nộp vào tài khoản thì T đã vào ứng dụng game trên internet, mua thẻ game và chơi game hết. Đến ngày 15/12/2021, khi biết tin chị L đã trình báo sự việc mất tiền do sợ bị phát hiện và cảm thấy hối hận nên Võ Văn T đã đến Cơ quan CSĐT Công an Huyện Can L đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp số tiền 906.000 đồng còn lại chưa sử dụng đến. Quá trình điều tra chị Lê Thị L cũng đã xác định số tiền mình bị mất như bị cáo khai nhận là 20.206.000 đồng. Số tiền 906.000 đồng bị cáo giao nộp khi đầu thú đã được cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại. Ngày 20/12/2021, ông Võ Văn N (bố bị cáo) đã đến nhà chị L xin lỗi và trả lại cho chị L số tiền còn lại mà con mình là Võ Văn T đã trộm cắp là 19.300.000 đồng.

Với hành vi trên, Võ Văn T bị VKSND Huyện Can L, tỉnh Hà T truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 BLHS tại cáo trạng số 10/CT-VKS-CL ngày 25/01/2022. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 BLHS, xử phạt bị cáo từ **09 - 12** tháng tù cho hưởng án treo với thời gian thử

thách tương ứng tính từ ngày xét xử sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Thuận T quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng tài sản: Người bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản bị mất, nay không có yêu cầu gì thêm về mặt dân sự nên đề nghị miễn xét.

Bị cáo nhất trí như truy tố cũng như luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo hối hận, nhận thức rõ sai phạm, hoàn cảnh là gia đình chính sách, anh trai ông nội là liệt sỹ hiện bố mẹ bị cáo đang thờ phụng, bà nội là thương binh đang ở cùng gia đình bị cáo, bản thân đang là sinh viên năm thứ 2 Đại học V nên xin Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ và xin hưởng án treo. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã nhận đủ tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự và có đơn đề nghị giảm nhẹ, khoan hồng cho bị cáo để bị cáo tiếp tục được học tập. Người liên quan (bố bị cáo) không có ý kiến gì tranh luận, không có yêu cầu gì đối với bị cáo và đề nghị HĐXX khoan hồng giảm nhẹ, cho bị cáo hưởng án treo để có cơ hội cải tạo và tiếp tục học tập như bị cáo đã trình bày.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an Huyện Can L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Can L, Kiểm sát viên đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ hợp pháp, khách quan, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan, phù hợp với cáo trạng truy tố, lời khai người bị hại, người liên quan, biên bản đầu thú, thu giữ tài sản cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ căn cứ để kết luận: Để có tiền tiêu xài cá nhân, vào khoảng 22 giờ ngày 11/12/2021, Võ Văn T sinh ngày 22/7/2002 trú tại thôn Làng K, xã Thuận T, Huyện Can L đã có hành vi lén lút đột nhập vào sân nhà của chị L mở cốp xe mô tô dựng trước sân nhà lấy trộm của chị Liễu ở cùng thôn số tiền 20.206.000 đồng (*Hai mươi triệu hai trăm linh sáu ngàn đồng*). Số tiền này bị cáo đã sử dụng chơi game hết 19.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân 300.000 đồng. Ngày 15/12/2021, bị cáo đầu thú và giao nộp Cơ quan điều tra số tiền còn lại là 906.000 đồng.

Hành vi trên của bị cáo Võ Văn T đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS. Do đó việc khởi tố, truy tố, xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản, điều luật nói trên là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội trên địa bàn đồng thời thể hiện sự tham lam, coi thường pháp luật của bị cáo đáng lẽ cần phải xử lý nghiêm. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối hận về hành vi của mình, hành vi phạm tội của bị cáo bột phát, nhất thời, tuổi đời còn trẻ, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, vi phạm hành chính năm 2018 xảy ra đã lâu và khi đó bị cáo chưa đủ 16 tuổi, đang tuổi vị thành niên, sau khi phạm tội đã tự nguyện đầu thú, giao nộp số tiền trộm cắp còn lại cho Công an và nhờ bố mẹ hoàn trả đầy đủ số tiền còn lại cho người bị hại; bị cáo hiện đang là sinh viên năm thứ 2 Đại học V, bố mẹ bị cáo thuộc diện gia đình chính sách đang thờ phụng liệt sỹ và đang nuôi dưỡng bà nội là thương binh, người bị hại có đơn đề nghị và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt, khoan hồng, tha thứ cho bị cáo để bị cáo có điều kiện cải tạo và tiếp tục học tập đó là các tình tiết cần xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình và chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống của xã hội. Do đó nghĩ cần áp dụng khoản 1 điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 BLHS xử phạt bị cáo mức án từ **09 - 12 tháng tù**, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 - 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm như đại diện Viện kiểm sát đề nghị và đơn đề nghị của người bị hại là phù hợp và đủ nghiêm nhằm thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật và để bị cáo có điều kiện cải tạo, rèn luyện học tập thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội.

Giao bị cáo Võ Văn T cho UBND xã Thuận T, Huyện Can L giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 điều 92 Luật thi hành án hình sự.

[4]. Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, tài sản: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã nhờ bố đẻ của mình là ông Võ Văn N bồi thường số tiền 19.300.000 đồng cho chị Lê Thị L; Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị L số tiền 906.000 đồng do Võ Văn T giao nộp. Người bị hại, người liên quan không có yêu cầu gì đối với bị cáo về dân sự nên HĐXX miễn xét.

[5]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 BLHS, xử phạt **Vo Van T 09 (Chín) tháng tù** cho hưởng án treo, thời gian thử thách **18 (Mười tám)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội **“Trộm cắp tài sản”**.

Giao bị cáo Võ Văn T cho UBND xã Thuần T, Huyện Can L, Tỉnh Hà T giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Võ Văn T phải nộp **200.000 (Hai trăm ngàn)** đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vắng mặt người bị hại Lê Thị L. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Hà Tĩnh, VKSND Tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND Huyện Can L;
- CQĐT; CQTHAHS Công an Huyện Can L;
- Bộ phận quản lý hồ sơ Công an Huyện Can L
- THADS Huyện Can Lộc;
- Bị cáo; Người bị hại; Người liên quan
- Thi hành án Hình sự; Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Khắc Hoàng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Khắc Hoàng

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Hà T; VKSND Tỉnh Hà T
- VKSND Huyện Can L;
- CQĐT Công an Huyện Can L;
- Cơ quan THAHS Công an huyện. Can Lộc;
- Chi cục THADS Huyện Can L;
- Bị cáo; Người bị hại, Người liên quan; Đại diện hợp pháp của người liên quan.
- . - Thi hành án hình sự; Lưu HS vụ án; Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Khắc Hoàng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Khắc Hoàng

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Hà T;
- VKSND Tỉnh Hà T;;
- VKSND Huyện Cần L;
- CQĐT Công an Huyện Cần L;
- Cơ quan THAHS Công an H. Cần Lộc;
- Chi cục THADS Huyện Cần L;
- Bị cáo; Người bị hại, Người liên quan;
- . - Thi hành án hình sự; Lưu HS vụ án; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Khắc Hoàng